BÀI TẬP ÔN LUYỆN TIẾNG VIỆT

Ngày…..tháng 2 năm 2020

**I/ Luyện đọc**

Câu 1: luyện đọc vần, từ ngữ

ăc âc uc ôc uôc iêc ươc

iên ươt uôn iêt uôt anh ăt

thác nước, cái cốc, cây trúc, bậc thang, kiên trì, xanh mướt, chuồn chuồn, diễn viên, buồn phiền, thua thiệt, sửa chữa, dưa chuột, vượt khó, bánh cuốn, chuột nhắt, ngạc nhiên.

Câu 2: Luyện đọc câu

Bập bênh bập bênh

Nhún chân cho dẻo

Nhịp bênh cho khéo

Lên xuống cho đều.

*\*Lưu ý: Phụ huynh cho HS luyện đọc 2 – 3 lần, sau đó đọc 1 số vần , từ ngữ bất kì cho HS luyện viết bảng con.*

**II/ Bài tập**

Bài 1: Điền vào chỗ chấm

**ut / ưt** : m….. dừa, ngón ….. , b… chì

**ng / ngh** : con …ựa , ….ỉ ngơi , con ….é, ….i ngờ, tre ….à.

**Bài 2. Nối đúng để thành câu:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Bè gỗ |   | có đầy rêu |
| Miệng em bé |   | đang xây dở |
| Ngôi nhà |   | chúm chím |
| Bể cá |   | thả trôi sông |

**Bài 3. Viết tiếp câu sau để kể về lớp học của em:**

- Lớp học của em có : ……………………………………………….

**III/ Luyện viết**

**Câu 1:**Viết các vần:

 **( HS viết bằng bút mực, 1 ô li, cách hàng như viết trong vở số 1, mỗi vần 1 hàng )**

ăc   ,   iêc    ,    ươc    ,   ôc

****

**Câu 7:** Viết các từ ngữ:

họp nhóm      múa sạp       cải bắp       cá mập

**Câu 2:** Viết câu:

Chuồn chuồn bay thấp thì mưa

Bay cao thì nắng, bay vừa thì mưa.

****

BÀI TẬP ÔN LUYỆN TIẾNG VIỆT

Ngày…..tháng 2 năm 2020

**I/ Luyện đọc**

Câu 1: luyện đọc vần, từ ngữ

ach ich êch op ap ăp âp

ât ơt et êt ôt ươm uôm

bóc lột, trượt chân, thịt nạc, nóc nhà, đi học, vòng bạc, quả mít, đọc báo, thướt tha, rét buốt, viết bài, con sóc, máy tuốt lúa, một chục bát, chuột nhà và chuột đồng, vừa vui vừa học, xe cộ đông nghịt, đôi bạn thân thiết.

Câu 2: Luyện đọc câu

- Chuột rình ăn trộm đồ ăn, Mèo nhảy ra vồ nhưng vồ trượt, thế là Chuột chạy mất.

- Sóc, Nhím và Thỏ cùng vui hát dưới ánh trăng theo tiếng nhạc rừng.

- Bạn Mai sau khi học bài xong, bạn lấy báo đọc cho ông bà nghe.

- Chợ Tết đông vui và náo nhiệt, bé cùng mẹ đi mua sắm bánh tét, bánh chưng và mứt tết về chuẩn bị đón năm mới.

*\*Lưu ý: Phụ huynh cho HS luyện đọc 2 – 3 lần, sau đó đọc 1 số vần , từ ngữ bất kì cho HS luyện viết bảng con.*

**II/ Bài tập**

Bài 1: Điền vào chỗ chấm

**ich / êch / ach** : vở k….., con …., kênh r….., chim ch….. bông,

**g / gh** : cưa …ỗ , ….ế đẩu, …à trống, ..i nhớ

**Bài 2. Nối đúng để thành câu:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Chúng em cùng |   | trông thật rực rỡ. |
| Những bông cúc |   | rắc bụi trên những tán lá bang. |
| Mưa xuân |   | rước đèn ông sao. |

**Bài 3. Viết tên 3 con vật mà em biết:**

……………………………………………………………………………………..

**III/ Luyện viết**

**Câu 1:**Viết các vần:

 **( HS viết bằng bút mực, 1 ô li, cách hàng như viết trong vở số 1, mỗi vần 1 hàng )**

op , ap, ăp , âp

****

**Câu 7:** Viết các từ ngữ:

họp nhóm      múa sạp       cải bắp       cá mập

**Câu 2:** Viết câu:

- Bạn Mai sau khi học bài xong, bạn lấy báo đọc cho ông bà nghe.

- Chợ Tết đông vui và náo nhiệt, bé cùng mẹ đi mua sắm bánh tét, bánh chưng và mứt tết về chuẩn bị đón năm mới.

****

****

BÀI TẬP ÔN LUYỆN TIẾNG VIỆT

Ngày…..tháng 2 năm 2020

**I/ Luyện đọc**

Câu 1: luyện đọc vần, từ ngữ

iêm ôp im ơp um ep êp

am êm em ăm om ơm ôm

trái mít, chữ viết, con vịt, đông nghịt, thời tiết, hiểu biết, chuột nhắt, lướt ván, trắng muốt, tuốt lúa, vượt lên, ẩm ướt, chơi cầu trượt, chót vót, bát ngát, con sóc, chau chuốt, mải miết, múi mít, thân thiết, bác sĩ, hạt thóc, Việt Nam

Câu 2: Luyện đọc câu

- Ngày chủ nhật, em được bố mẹ cho đi chơi ở nhà văn hóa thiếu nhi.

- Chú gà trống đánh thức mọi người dấy sớm.

- Đêm trung thu, bố cho em đi xem xiếc và xem rước đèn**.**

*\*Lưu ý: Phụ huynh cho HS luyện đọc 2 – 3 lần, sau đó đọc 1 số vần , từ ngữ bất kì cho HS luyện viết bảng con.*

**II/ Bài tập**

Bài 1: Điền vào chỗ chấm

**op / ơp / ôp** : t… ca , tia ch…., h…. nhóm.

**tr / ch** : …ường học, …ung cư, cái ….ống trường, …im sơn ca.

**Bài 2. Nối đúng để thành câu:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Mẹ mua cho em |   | một chiếc cặp rất đẹp. |
| Cả lớp em |   | sắp xếp sách vở gọn gàng, ngăn nắp. |
| Em luôn |   | cùng đi du lịch. |

**Bài 3. Viết tên 4 loài hoa mà em biết:**

……………………………………………………………………………………..

**III/ Luyện viết**

**Câu 1:**Viết các vần:

 **( HS viết bằng bút mực, 1 ô li, cách hàng như viết trong vở số 1, mỗi vần 1 hàng )**

ôp, ơp, ep , êp

****

**Câu 7:** Viết các từ ngữ:

họp nhóm      múa sạp       cải bắp       cá mập

**Câu 2:** Viết câu:

- Ngày chủ nhật, em được bố mẹ cho đi chơi ở nhà văn hóa thiếu nhi.

- Chú gà trống đánh thức mọi người dấy sớm.

- Đêm trung thu, bố cho em đi xem xiếc và xem rước đèn**.**

****

****

BÀI TẬP ÔN LUYỆN TIẾNG VIỆT

Ngày…..tháng 2 năm 2020

**I/ Luyện đọc**

Câu 1: luyện đọc vần, từ ngữ

ip up inh anh uông eng ênh

ương iêng ang en ên on in

quả gấc, màu sắc, ăn mặc, giấc ngủ, nhấc chân, ruộng bậc thang, cần trục, lực sĩ, bực mình, tắc đường, máy xúc, cúc vạn thọ, tổ quốc, nhược điểm, sâu sắc, con đường, trang vở,giúp đỡ, nhịp cầu, bên trên, giấy khen, số chín

Câu 2: Luyện đọc câu

Cầu vồng như dải lụa

Rực rỡ bảy sắc màu

Cầu chờ mãi hồi lâu

 Không thấy ai, biến mất…

*\*Lưu ý: Phụ huynh cho HS luyện đọc 2 – 3 lần, sau đó đọc 1 số vần , từ ngữ bất kì cho HS luyện viết bảng con.*

**II/ Bài tập**

Bài 1: Điền vào chỗ chấm

**ac / ăc / âc** : qủa g…. , gi….ngủ , m…. áo, c… bạn.

**gi / d** : …úp đỡ, …ấc mơ, …òng sông, nhảy ..ây.

**Bài 2. Nối đúng để thành câu:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Bạn Lan đang |   | mua cá về nấu canh. |
| Mẹ đi chợ |   | bơi dưới nước. |
| Con vịt đang |   | học bài. |

**Bài 3. Sắp xếp các từ ngữ sau thành câu đúng :**

 **Đàn kiến / xây tổ./ tha lá / về**

……………………………………………………………………………………..

**III/ Luyện viết**

**Câu 1:**Viết các vần:

 **( HS viết bằng bút mực, 1 ô li, cách hàng như viết trong vở số 1, mỗi vần 1 hàng )**

ip, ach, ang, inh

****

**Câu 7:** Viết các từ ngữ:

họp nhóm      múa sạp       cải bắp       cá mập

**Câu 2:** Viết câu:

Cầu vồng như dải lụa

Rực rỡ bảy sắc màu

Cầu chờ mãi hồi lâu

 Không thấy ai, biến mất…

****

BÀI TẬP ÔN LUYỆN TIẾNG VIỆT

Ngày…..tháng 2 năm 2020

**I/ Luyện đọc**

Câu 1: luyện đọc vần, từ ngữ

iêp ong ung âng ông ươp ăng

ưng un uôn uôn an ôn ân

nóng nực, thợ mộc, việc làm, ngọn đuốc, con ốc, vực thẳm, đạo đức, gốc cây, đôi guốc, khổ cực, ngộ độc,thuộc bài, uống thuốc, xem xiếc, rước đèn, cá diếc, dân tộc, cái cân, nhà tầng, tấm liếp, ướp cá, giàn mướp, cây thông.

 Câu 2: Luyện đọc câu

 Sáng nay bé mở cửa

Thấy trời xanh lạ lùng

Những tia nắng ùa tới

 Nhảy múa khắp căn phòng.

*\*Lưu ý: Phụ huynh cho HS luyện đọc 2 – 3 lần, sau đó đọc 1 số vần , từ ngữ bất kì cho HS luyện viết bảng con.*

**II/ Bài tập**

Bài 1: Điền vào chỗ chấm

**ang / ăng / âng** : cửa h…., xếp h…., nhà t….., m…. tre.

**x / s** : xem …iếc, bông …úng, …e hơi, …ung quanh, ..ợ hãi.

**Bài 2. Nối đúng để thành câu:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Các bạn gái lớp em |   | chú mèo mướp của em. |
| Em giúp mẹ |   | hát rất hay. |
| Em rất yêu |   | rửa chén. |

**Bài 3. Gạch chân từ đúng chính tả :**

yêu quý / iêu quý chống chiêng / trống chiêng

 cái yếm / cái iếm búc chì / bút chì

**III/ Luyện viết**

**Câu 1:**Viết các vần:

 **( HS viết bằng bút mực, 1 ô li, cách hàng như viết trong vở số 1, mỗi vần,từ viết 1 hàng )**

iêp, ươp, phích nước, bập bênh.

****

**Câu 7:** Viết các từ ngữ:

họp nhóm      múa sạp       cải bắp       cá mập

**Câu 2:** Viết câu:

 Sáng nay bé mở cửa

Thấy trời xanh lạ lùng

Những tia nắng ùa tới

 Nhảy múa khắp căn phòng.

****

BÀI TẬP ÔN LUYỆN TIẾNG VIỆT

Ngày…..tháng 2 năm 2020

**I/ Luyện đọc**

Câu 1: luyện đọc từ ngữ

lạch bạch, nặng trĩu, trắng bệch, đùa nghịch, lúa mạch, thách thức, xích mích, mắt xếch, sách vở, mũi hếch, chích thuốc, cây bạch đàn, hạt thóc, về đích, trình bày, kịch nói, dự tiệc, mách bảo, du lịch, chim chích, nước sạch.

Câu 2: luyện đọc

Sẻ Đồng và Cu Cườm

 Nắng nhuộm vàng nơi nơi. Lúa chín vàng ươm. Sẻ Đồng ra khỏi bụi gai um tùm, hót ríu ran. Chị Cu Cườm cổ đeo yếm đầy những hạt cườm lóng lánh trìu mến chào Sẻ Đồng.

 Rồi cả hai cùng nhau cần mẫn kiếm mồi trên cánh đồng bát ngát.

**II/ Bài tập**

Bài 1: Điền vào chỗ chấm

**ăng / ăn** : con tr…, vầng tr…., kh… mặt, đánh r…

**l / n** : gặt …úa, cái …ón, trời ..ắng, …ung …inh.

**Bài 2. Nối đúng để thành câu:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Ông đang |   | sâu trên cây. |
| Chú chim bắt |   | tưới cây. |
| Bầu trời |   | trong xanh. |

**Bài 3. Gạch chân từ đúng chính tả :**

bắt tay / bắc tay que diêm /que dim

 con lươn / con lương đình làng / đìn làng

**III/ Luyện viết**

 **( HS viết bằng bút mực, 1 ô li, kẻ và viết chính tả như vở số 3, HS nhìn chép hoặc PH có thể đọc cho bé viết )**

 Nắng nhuộm vàng nơi nơi. Lúa chín vàng ươm. Sẻ Đồng ra khỏi bụi gai um tùm, hót ríu ran. Chị Cu Cườm cổ đeo yếm đầy những hạt cườm lóng lánh trìu mến chào Sẻ Đồng.

 Rồi cả hai cùng nhau cần mẫn kiếm mồi trên cánh đồng bát ngát.

****

****

BÀI TẬP ÔN LUYỆN TIẾNG VIỆT

Ngày…..tháng 2 năm 2020

**I/ Luyện đọc**

Câu 1: luyện đọc từ ngữ

 thuộc bài, đọc sách, nuối tiếc, diễn kịch, xích xe, đường ngôi lệch, vui thích, chênh chếch, sạch sẽ, phích nước, tình địch, thích thú, chiến dịch, lệch lạc, cuộc họp, gom góp, giấy nháp, rổ rá, chóp núi, con cọp, sắp xếp, cặp sách, cá mập, đắp đê, tấp nập.

Câu 2: luyện đọc

Cả nhà vui

 Trời bất chợt trở lạnh, Út bị sốt. Mẹ cho Út ăn cháo và bảo: “ Út bị bệnh chút chút thôi ! Nhanh khỏi để ăn Tết nè!”

 Đợt giá rét qua, trời lại ấm.Ba mẹ làm mứt, gói bánh tét đón Tết. Cả nhà đều vui.

**II/ Bài tập**

Bài 1: Điền vào chỗ chấm

**in / inh** : đèn p…, thông m…, máy vi t…, số ch…

**au / âu** : con tr…., châu ch…, l… nhà, cây c…

**Bài 2. Nối đúng để thành câu:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Sân trường  |   | bay lượn trên bầu trời. |
| Hàng cây |   | xanh um, tỏa bóng mát. |
| Đàn chim |   | đầy nắng. |

**Bài 3. Chọn từ đúng chính tả trong ngoặc đơn và điền vào chỗ chấm :**

* Đồng lúa chín vàng và rộng ……………..

( mên mông, mênh mông)

* Công và Qụa là đôi …………….

( bạng thân / bạn thân )

**III/ Luyện viết**

 **( HS viết bằng bút mực, 1 ô li, kẻ và viết chính tả như vở số 3, HS nhìn chép hoặc PH có thể đọc cho bé viết )**

 Trời bất chợt trở lạnh, Út bị sốt. Mẹ cho Út ăn cháo và bảo: “ Út bị bệnh chút chút thôi ! Nhanh khỏi để ăn Tết nè!”

 Đợt giá rét qua, trời lại ấm.Ba mẹ làm mứt, gói bánh tét đón Tết. Cả nhà đều vui.

****

****

****

BÀI TẬP ÔN LUYỆN TIẾNG VIỆT

Ngày…..tháng 2 năm 2020

**I/ Luyện đọc**

Câu 1: luyện đọc từ ngữ

 ngăn nắp, gặp gỡ, bập bênh, lợp ngói, rạp xiếc, tập múa, lắp bắp, lấp liếm, nạp thẻ, chữ thập đỏ, mái ngói đỏ tươi, ông em tóc bạc, cây thược dược, em bé xinh xắn, vườn rau xanh tốt, tiếng suối ngân nga, cuốn sách đạo đức, cây cối khẳng khiu.

Câu 2: luyện đọc

Học để hiểu biết

 Suốt tháng qua, làng Mái Nhà Xanh mở hội thi bơi và thi lướt ván. Kết quả hội thi đã có, Vịt đi xem bảng niêm yết.

 Chưa nhớ hết mặt chữ, nên Vịt cứ hỏi Ngỗng ai dẫn đầu.Bác Trâu nghe thấy liền bảo: “ Các cháu phải chăm chỉ học để biết chữ, biết bơi, biết nhiều thứ …”

* Khoanh tròn vào đáp án đúng
1. Hội thi diễn ra ở đâu?
2. làng Mái Nhà b. làng Mái Nhà Xanh
3. Vịt phải hỏi Ngỗng, vì Vịt :
4. Chưa đi học b. Chưa nhớ hết chữ
5. Bác Trâu bảo Vịt và Ngỗng điều gì ?
6. Phải chăm bơi b. phải chăm chỉ học

**II/ Bài tập**

Bài 1: Điền vào chỗ chấm

**ip / iêp** : đón t…., đuổi k….., tấm l …..

**ai / ay** : bạn tr…., đu qu…., máy m….. , m…. nhà

**III/ Luyện viết**

 **( HS viết bằng bút mực, 1 ô li, kẻ và viết chính tả như vở số 3, HS nhìn chép hoặc PH có thể đọc cho bé viết )**

 Suốt tháng qua, làng Mái Nhà Xanh mở hội thi bơi và thi lướt ván. Kết quả hội thi đã có, Vịt đi xem bảng niêm yết.

 Chưa nhớ hết mặt chữ, nên Vịt cứ hỏi Ngỗng ai dẫn đầu.Bác Trâu nghe thấy liền bảo: “ Các cháu phải chăm chỉ học để biết chữ, biết bơi, biết nhiều thứ …”

****

****

****

BÀI TẬP ÔN LUYỆN TIẾNG VIỆT

Ngày…..tháng 2 năm 2020

**I/ Luyện đọc**

Câu 1: luyện đọc từ ngữ

bánh xốp, hợp tác, lớp học, lễ phép, búp măng, sấm chớp, xếp hàng, bắt nhịp, bếp lửa, nhiếp ảnh, xinh đẹp, thiếp mời, giàn mướp, mắt híp, chữ đẹp, gạo nếp, lốp xe, hộp sữa, nối tiếp, khớp xương, khép cửa.

Câu 2: luyện đọc

Kiến và Ve Sầu

 Kiến rất siêng năng, chăm chỉ. Suốt cả mùa hè, Kiến lo kiếm mồi.Còn Ve Sầu chỉ mải ca hát.Nó chê cười Kiến không biết vui chơi.

 Mùa đông đến, Kiến ở trong nhà chẳng sợ đói rét. Ve Sầu chẳng có gì để ăn, nó phải đến nhà Kiến xin ăn và ở nhờ.

* Khoanh tròn vào đáp án đúng
1. Suốt mùa hè **Kiến** làm gì?
2. Ca hát b. Kiếm mồi

2.Ve Sầu chê Kiến điều gì ? :

1. Không biết vui chơi b. siêng năng

**II/ Bài tập**

Bài 1: Điền vào chỗ chấm

**c / k** : …iếm mồi, quả …à, chữ …í.

**g / gh** : ….õ kẻng, ..i nhớ, ….é nhà.

 Bài 2: Tìm 2 tiếng có vần:

an:……………………………………………………

ang:…………………………………………………..

**III/ Luyện viết**

 **( HS viết bằng bút mực, 1 ô li, kẻ và viết chính tả như vở số 3, HS nhìn chép hoặc PH có thể đọc cho bé viết )**

 Kiến rất siêng năng, chăm chỉ. Suốt cả mùa hè, Kiến lo kiếm mồi.Còn Ve Sầu chỉ mải ca hát.Nó chê cười Kiến không biết vui chơi.

 Mùa đông đến, Kiến ở trong nhà chẳng sợ đói rét. Ve Sầu chẳng có gì để ăn, nó phải đến nhà Kiến xin ăn và ở nhờ.

****

****

****

BÀI TẬP ÔN LUYỆN TIẾNG VIỆT

Ngày…..tháng 2 năm 2020

**I/ Luyện đọc**

Câu 1: luyện đọc từ ngữ

 con rệp, lộp độp, núp bóng, đuổi kịp, giúp đỡ, nghề nghiệp, túp lều, cá chép, thắp sáng, tiếp tục, cướp cờ, nườm nượp, rau diếp, nộp bài, chụp đèn, sửa soạn, tôm tép, tiếp nối, múa sạp, hội họp, thóc lép, nhóm bếp, tiếp khách, quả mướp, khiếp sợ, chụp ảnh, sự nghiệp, thẳng tắp, khớp nhạc, lộp bộp, chiêm chiếp, kẹp tóc, khủng khiếp, búp sen, bắt nhịp, xếp hàng vào lớp, giúp đỡ các bạn.

Câu 2: luyện đọc

Ngày mùa

 Ngày mùa, lúa chín vàng ươm. Bà con nông dân luôn luôn bận rộn. Nhưng ai ai cũng vui mừng phấn khởi.

 Từ sáng sớm, mọi người đã ra ruộng gặt lúa. Tiếng cười, tiếng nói râm ran khắp thôn xóm. Đường làng, sân nhà phơi đầy thóc, đầy rơm rạ. Đâu đâu cũng một màu vàng ấm no.

* Khoanh tròn vào đáp án đúng
1. Ngày mùa, lúa như thế nào?
2. Chín vàng b.xanh mát
3. Ngày mùa ai luôn bận rộn ? :
4. Bà con nông dân b. mọi nhà

**II/ Bài tập**

Bài 1: Điền vào chỗ chấm

**ng / ngh** : ….ẫm ….ĩ, …..ày tháng

**an / ang** : cây b….., cái b…..

 Bài 2: Tìm 2 từ có âm:

tr :……………………………………………………

ch :…………………………………………………..

**III/ Luyện viết**

 **( HS viết bằng bút mực, 1 ô li, kẻ và viết chính tả như vở số 3, HS nhìn chép hoặc PH có thể đọc cho bé viết )**

 Ngày mùa

 Ngày mùa, lúa chín vàng ươm. Bà con nông dân luôn luôn bận rộn. Nhưng ai ai cũng vui mừng phấn khởi.

 Từ sáng sớm, mọi người đã ra ruộng gặt lúa. Tiếng cười, tiếng nói râm ran khắp thôn xóm. Đường làng, sân nhà phơi đầy thóc, đầy rơm rạ. Đâu đâu cũng một màu vàng ấm no.

****

****

****